

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 18-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Minh Châu.
- Ông Võ Thanh Liêm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sang và ông Lưu Công Q - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 147/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Tạ Công K, sinh năm 1995, tại tỉnh Gia Lai; CCCD: 052095008517; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Chí H (chết) và bà Phan Thị L (chết); có vợ nhưng đã ly hôn và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09 tháng 12 năm 2024, bị Công an thị xã A, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, với số tiền 6.500.000 đồng, đã nộp tiền xong ngày 16/12/2024; ngày 25 tháng 02 năm 2022, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh B xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 5.000.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 25/3/2022; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo K: Ông Phan Hồng S – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư T và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Chánh T1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn L, xã I, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn S1, sinh năm 1987; vắng mặt.
2. Nguyễn Chí H1, sinh năm 1979; vắng mặt.
3. Phan Ngọc T2, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25 tháng 11 năm 2024, Tạ Công K đang ngủ thì Nguyễn Chánh T1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho K với nội dung rủ K đến quán N1 tại tổ dân phố M, phường B, tỉnh Gia Lai để nhậu với T1. Sau đó, K điều khiển xe mô tô hiệu SH màu trắng, biển số 77AE-045.30 đến quán N1 thì thấy T1 đang ngồi nhậu cùng với anh Nguyễn Văn S1. Trong lúc ngồi nói chuyện, do T1 mời bia nhưng K không uống, nên giữa K và T1 xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến cãi vã. Lúc này, T1 lấy một ghế nhựa màu đỏ (loại ghế có lưng tựa) cầm hai tay đánh nhiều cái trúng tay trái và vùng đầu của K. Thấy vậy, anh S1 đến can ngăn nên K lấy xe đi về.

Khi về đến nhà, do bức tức việc bị T1 đánh nên K điều khiển xe mô tô đến nhà trọ của mình tại tổ dân phố T, phường B, tỉnh Gia Lai lấy một con dao bằng kim loại dài 14,5cm, phần lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 01cm; cán dao bằng kim loại dài 08cm, đường kính 1,3cm cất vào trong túi quần rồi điều khiển xe quay lại quán Trúc L1 tìm T1. Cùng lúc này, T1 nghĩ rằng K sẽ quay lại đánh mình nên T1 cũng điều khiển xe mô tô về nhà ông, bà nội tại tổ dân phố A, phường B, tỉnh Gia Lai lấy một cây rựa quéo, tức là con dao rựa dài 70cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 30cm, cán tròn dài 40cm để sử dụng đánh nhau với K.

Khoảng 08 phút sau, K và T1 cùng lúc quay lại quán N1, rồi 02 người thách thức nhau. T1 lấy con dao rựa đã chuẩn bị sẵn định đánh K nhưng được anh S1 can ngăn, giật lấy con dao rựa ném sang bên hông quán nhậu. Sau đó, K và T1 tiếp tục kinh cãi, T1 dùng tay tát vào mặt của K 01 cái. K đưa tay trái lên đỡ, đồng thời dùng tay phải rút con dao để sẵn trong túi quần đâm nhiều nhát, K không nhớ bao nhiêu nhát, theo chiều hướng từ ngoài vào trong, hướng mũi dao về phía vùng sườn, vùng ngực, vùng hông trái của T1 gây thương tích. Lúc này, T1 cũng giằng co và dùng tay đánh lại K. Ngay sau đó, anh S1 đến can ngăn, K dừng lại và cất con dao vào trong cốp xe rồi bỏ đi. Nguyễn Chánh T1 bị thương, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B, đến ngày 13 tháng 12 năm 2024 thì xuất viện. Sáng ngày 26 tháng 11 năm 2024, Tạ Công K đến Công an xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 278/KLTTCT-PYBD ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận: Nguyễn Chánh T1 bị các vết thương, tình trạng như sau: *Sẹo vết thương trùng vết mổ vùng ngực trái. Sẹo tương ứng khoang liên sườn X đường nách giữa*

vùng ngực phải. Hai sẹo tương ứng đường nách giữa ngực trái. Sẹo mổ đường trắng giữa trên - dưới rốn. Sẹo dẫn lưu hố chậu trái. Vết thương ngực trái gây tổn thương lách đã phẫu thuật cắt lách. Hiện chụp cắt lớp vi tính ổ bụng: lách không có vị trí giải phẫu và siêu âm bụng: không thấy lách. Sẹo mặt trong 1/3 giữa cánh tay phải; vận động tay trong giới hạn bình thường. Hai sẹo mặt ngoài cánh tay trái; vận động tay trong giới hạn bình thường. Diện hoại tử da mặt ngoài cẳng tay trái (do quá trình điều trị gây ra). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Chánh T1 tại thời điểm giám định là 45%.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 277/KLTTCT-PYBD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận: Tạ Công K bị các vết thương, tình trạng như sau: *Trán phải hiện không có dấu vết. Sẹo mờ trán trái. Cánh tay trái hiện không có dấu vết và di chứng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ Công K tại thời điểm giám định là 01 %.*

Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn dài 14,5 cm, phần lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 1cm, cán dao bằng kim loại dài 8 cm, đường kính 1,3cm; 01 cây rựa quéo dài 70 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 30 cm, cán tròn dài 40 cm; 01 cái ghế nhựa màu đỏ (loại ghế có lưng tựa); 01 USB hiệu Lexar, 32G, màu đen, bên trong có chứa 01 đoạn video tên “Camera”, dung lượng “605.149.858 bytes”.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại SHi150, màu trắng, biển số 77AE-045.30. Ngày 14 tháng 01 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã A, tỉnh Bình Định đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 52/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Tạ Công K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tạ Công K và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Chánh T1 số tiền 150.000.000 đồng. Bị hại T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSGL-P2 ngày 24 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Tạ Công K về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Tạ Công K đã phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tạ Công K từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn dài 14,5 cm, phần lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 1cm, cán dao bằng kim loại dài 8 cm, đường kính 1,3cm; 01 cây rựa quéo dài 70 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 30 cm, cán tròn dài 40 cm; 01 cái ghế nhựa màu đỏ (loại ghế có lưng

tự). Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ 01 USB hiệu Lexar, 32G, màu đen, bên trong có chứa 01 đoạn video tên “Camera”, dung lượng “605.149.858 bytes”.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, anh T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Tại Luận cứ bào chữa, người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Nguyễn Chánh T1 là người đã chủ động gọi Tạ Công K đến quán nhậu, tại đây 02 bên nói qua lại rồi gây mâu thuẫn, sau đó Nguyễn Chánh T1 đánh Tạ Công K trước. Khi bị cáo K quay lại, T1 cũng cầm sẵn cái rựa, 02 bên tiếp tục cãi nhau dẫn đến T1 cầm cái rựa định đánh K thì được anh S1 can ngăn. Không dừng lại tại đây, T1 tiếp tục dùng tay đánh K, K bất ngờ cầm dao đâm nhiều cái vào vùng bụng, ngực của Nguyễn Chánh T1 làm T1 bị tổn thương cơ thể 45%. Tạ Công K bị khởi tố và truy tố về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Nhưng sau khi vụ án xảy ra Tạ Công K đã đến cơ quan Công an đầu thú vào sáng ngày 26 tháng 11 năm 2017 và những ngày sau đó đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện cho các Cơ quan tiến hành tố tụng kết thúc sớm vụ án.

Tạ Công K đã bồi thường cho Nguyễn Chánh T1 số tiền là 150.000.000 đồng. Nguyễn Chánh T1 có đơn bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Tạ Công K. Tạ Công K đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 1 năm 2018 tại tiểu đoàn pháo binh A, Lữ đoàn pháo binh 572, Quân khu E. Tuy rằng có 2 lần bị xử lý hành chính, nhưng đã chấp hành xong. Hiện nay, Tạ Công K có 2 con nhỏ, đã ly hôn vợ và 02 con do K nuôi dưỡng, nhưng khi K bị tạm giam thì 2 cháu đang ở với cô ruột là Tạ Thị Thanh H2.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ khung hình phạt cho Tạ Công K, để Tạ Công K có động lực cải tạo tốt, sớm trở về đoàn tụ gia đình và nuôi 2 con nhỏ.

Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 25 tháng 11 năm 2024, chỉ vì mâu thuẫn không đáng có khi T1 mời bia K, nhưng K không uống, nên T1 dùng ghế nhựa đánh K. Sau đó, cả 02 người cùng đi về nhà lấy dao, rựa để đánh nhau và khi gặp tại quán, T1 là người chủ động cầm rựa tấn công K trước, rồi dùng tay đánh vào mặt K. Lúc này, bị cáo K lấy con dao mang theo sẵn đâm liên tiếp nhiều nhất trúng các vùng ngực, sườn và hông trái của T1, gây thương tích cho T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 45%. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Tạ Công K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đâm T1 có thể dẫn đến chết người. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể T1 đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ với lỗi cố ý. Hậu quả T1 không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời và nằm ngoài ý muốn của K, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Mặt khác, nguyên nhân K dùng dao đâm T1 có phần lỗi của bị hại Nguyễn Chánh T1 nên không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, bị cáo K đã phạm vào tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây án, bị cáo Tạ Công K đã đến Công an để đầu thú; quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường và tích cực tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này, nguyên nhân xảy ra vụ án do bị hại đánh bị cáo trước nên bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo hiện là người đang nuôi hai con nhỏ sau khi đã ly hôn vợ và hiện nay các cháu phải sống nhờ nhà cô ruột nên thuộc trường hợp có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tại Cáo trạng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố, xác định bị cáo có tiền sự do ngày 09 tháng 12 năm 2024, bị Công an thị xã A, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” với hình phạt tiền 6.500.000 đồng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 02 tháng 6 năm 2024, bị cáo có hành vi đánh anh Cao Hữu N và Phan Tấn Đ nhưng hành vi này chưa bị xử phạt hành chính. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ban hành ngày 09 tháng 12 năm 2024, sau ngày bị cáo đâm Nguyễn Chánh T1 nên việc xử phạt vi

phạm hành chính không được xem là tiền sự mà chỉ xem xét là nhân thân của bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cha mẹ đều chết, vợ ly hôn, 02 con đang ở với chị của bị cáo, cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn dài 14,5 cm, phần lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 1cm, cán dao bằng kim loại dài 8 cm, đường kính 1,3cm; 01 cây rựa quéo dài 70 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 30 cm, cán tròn dài 40 cm; 01 cái ghế nhựa màu đỏ (loại ghế có lưng tựa). Đây là công cụ, phương tiện phạm tội và vật không có giá trị nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 USB hiệu Lexar, 32G, màu đen, bên trong có chứa 01 đoạn video tên “Camera”, dung lượng “605.149.858 bytes” là tang vật phạm tội cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Hành vi của bị hại Nguyễn Chánh T1: Trong lúc giữa T1 và K có lời qua tiếng lại, rồi dẫn đến xô xát với nhau, T1 có dùng tay, ghế nhựa đánh vào người Tạ Công K, gây thương tích 01%. Tạ Công K đã có đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1, mà chuyển tài liệu có liên quan đến hành vi Cố ý gây thương tích đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 57 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Công K phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Công K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 9 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn dài 14,5 cm, phần lưỡi dao dài 6,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 1cm, cán dao bằng kim loại dài 8 cm, đường kính 1,3cm; 01 cây rựa queo dài 70 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 30 cm, cán tròn dài 40 cm; 01 cái ghế nhựa màu đỏ (loại ghế có lưng tựa).

Vật chứng trên đang tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Gia Lai.

- Lưu trữ trong hồ sơ vụ án: 01 USB hiệu Lexar, 32G, màu đen, bên trong có chứa 01 đoạn video tên “Camera”, dung lượng “605.149.858 bytes”.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tạ Công K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2- Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên